TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2024/DS-PT
Ngày: 07 - 8 - 2024.
V/v "Tranh chấp bảo đảm an toàn trong trường hợp công trình có nguy cơ gây thiệt hại và tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Phụng

Ông Nguyễn Văn Dũ

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Thanh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Diền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2024/TLPT-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc *"Tranh chấp bảo đảm an toàn trong trường hợp công trình có nguy cơ gây thiệt hại và tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại"*

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 21/2024/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 174/2024/QĐ-PT ngày 19 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:*

1-1. Ông Lưu Văn B, sinh năm 1969 (có mặt).

1-2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2- *Bị đơn:* Công ty Đ.

Địa chỉ: Số A, đường L, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn T - Chức vụ: Giám đốc Công ty Đ (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn T: Ông Trần Công L – Phó Giám đốc Điện lực C, theo giấy ủy quyền ngày 05/8/2024. Địa chỉ: Số G, đường

số E, Khu dân cư L, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người kháng cáo: Các nguyên đơn ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/6/2023, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các nguyên đơn ông Lưu Văn B, bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào năm 2002, Công ty Đ có làm đường dây điện đi ngang qua phần đất của vợ chồng ông, bà đất tọa lạc tại ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng nhưng không có hỏi ý kiến của ông, bà. Thấy rằng, khi dây điện đi ngang qua nhà ông, bà thì không đảm bảo an toàn và ảnh hưởng đến sức khỏe gia đình ông, bà thời gian dài. Ông, bà có làm đơn gửi đến Công ty Đ yêu cầu di dời nhưng Công ty Đ không thực hiện việc di dời.

Nay ông B, bà H yêu cầu Công ty Đ di dời dây điện đi ngang qua nhà ông, bà. Đồng thời yêu cầu Công ty Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông, bà với số tiền 5.000.000 đồng/tháng x 240 tháng = 1.200.000.000 đồng.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Tuyến đường dây trung thế (ĐDTT) 3 pha 22kV nhánh Cống Đôi hiện hữu đi ngang qua nhà ông Lưu Văn B tại trụ 477MT/165/71/2-477MT/165/71/3 thuộc công trình Kéo mới ĐDTT 3 pha 22kV, nâng cấp ĐDTT 1 pha 12,7kV lên 3 pha 22kV, lắp mới trạm biến thế 3x15kVA "Phân Trường" được đưa vào vận hành năm 2003 do Công ty Đ làm chủ đầu tư, đơn vị này đã bàn giao công trình lại cho Công ty Đ quản lý vào ngày 30/12/2008. Khi thực hiện thủ tục bàn giao, chủ đầu tư không cung cấp các hồ sơ gốc liên quan đến hướng tuyến công trình do bị thất lạc nên Công ty Đ đã lập lại thỏa thuận hướng tuyến theo hiện trạng lưới điện.

Vào ngày 04/5/2018 Điện lực C kiểm tra lưới điện phát hiện hộ ông Lưu Văn B đang xây dựng nhà nằm dưới ĐDTT, không đảm bảo khoảng cách an toàn, vi phạm hành lang an toàn lưới điện theo Quy định của Chính phủ. Điện lực và chính quyền địa phương đã hướng dẫn đảm bảo an toàn khi xây dựng gần đường dây trung thế. Điện lực đã phối hợp với chính quyền địa phương đến làm việc với hộ ông Lưu Văn B về việc đề nghị di dời đường dây điện. Đồng thời, để có cơ sở trong việc đề xuất phương án di dời lưới điện theo kiến nghị của hộ ông B, Điện lực đã liên hệ làm việc với hộ ông Phạm Duy T2 và vợ là bà Bạch Xuân L1 (giáp ranh với hộ ông B hướng về Cần Thơ) để thỏa thuận di dời lưới điện nằm giữa ranh của 02 hộ, tuy nhiên hộ ông Phạm Duy T2 không đồng ý. Do đó Điện lực không thể di dời lưới điện theo yêu cầu của ông Lưu Văn B. Sau đó vào tháng 6/2019 Điện lực đã thực hiện tháp sắt nâng cao đường dây trung thế để đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.

Hiện nay ĐDTT 3 pha 22KV nhánh Cống Đôi đi qua nhà ông Lưu Văn B, bà Nguyễn Thị H tại khoảng trụ 477MT/165/71/2-477MT/165/71/3 đảm bảo khoảng cách an toàn (4,52m) và đủ điều kiện tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không có điện áp đến 220kV theo khoản 3, Điều 13, Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 không ảnh hưởng hay thiệt hại đến

tài sản, sức khỏe của hộ ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H.

Do đó, Công ty Đ không đồng ý di dời lưới điện, không đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền 1.200.000.000 đồng theo yêu cầu của các nguyên đơn.

Sự việc được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết. Tại bản án sơ thẩm số 21/2024/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Áp dụng khoản 6, khoản 14 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 25 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Điều 584 Bộ luật Dân sựnăm 2015.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu Công ty Đ di dời dây điện đi ngang qua nhà ông B, bà H và yêu cầu Công ty Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông B, bà H với số tiền 5.000.000 đồng/tháng x 240 tháng = 1.200.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 27/5/2024 các nguyên đơn Lưu Văn B và Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm các nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm về nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các nguyên đơn Lưu Văn B và Nguyễn Thị H, áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của các nguyên đơn Lưu Văn B và Nguyễn Thị H là đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố

tụng Dân sự, nên kháng cáo là hợp lệ và đúng luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đường dây dẫn điện đi ngang nhà của các nguyên đơn là đường dây trung thế (ĐDTT) 3 pha 22kV nhánh Cống Đôi hiện hữu đi ngang qua nhà ông Lưu Văn B tại trụ 477MT/165/71/2-477MT/165/71/3 thuộc công trình Kéo mới ĐDTT 3 pha 22kV, nâng cấp ĐDTT 1 pha 12,7kV lên 3 pha 22kV, lắp mới trạm biến thế 3x15kVA "Phân Trường" được đưa vào vận hành năm 2003 do Công ty Đ làm chủ đầu tư, đơn vị này đã bàn giao công trình lại cho Công ty Đ quản lý vào ngày 30/12/2008 đến nay. Đến năm 2018 hộ ông Lưu Văn B xây dựng nhà nằm dưới ĐDTT, không đảm bảo khoảng cách an toàn, lúc này hộ ông B, bà H có yêu cầu Công ty Đ di dời đường dây điện đi ngang qua nhà của ông, bà. Ngày 28 tháng 3 năm 2023 Công ty Đ đã liên hệ làm việc với hộ ông Phạm Duy T2 và vợ là bà Bạch Xuân L1 (giáp ranh với hộ ông B hướng về Cần Thơ) để thỏa thuận di dời lưới điện nằm giữa ranh của 02 hộ, nhưng hộ ông Phạm Duy T2 không đồng ý. Như vậy, việc di dời đường dây điện là không thể thực hiện được.

[2.2] Về khoảng cách an toàn: Đường dây điện trung thế 22kV đi ngang qua phần đất thuộc thửa số 984, tờ bản đồ số 02, diện tích 236,5m^2 tọa lạc tại ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng được UBND huyện C cấp cho ông Lưu Văn B.

- Chiều cao tính từ mặt đất:

+ Tính từ mặt đất đến dây nguội: 07,06m

+ Tính từ mặt đất đến dây pha bên trái: 10,02m

+ Tính từ mặt đất đến dây pha giữa: 10,27m

+ Tính từ mặt đất đến dây pha bên phải: 10,25m

- Đường dây điện trung thế 22kV đi ngang qua căn nhà trên phần đất thuộc thửa số 984, tờ bản đồ số 02, diện tích 236,5m^2 tọa lạc tại ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng được UBND huyện C cấp cho ông Lưu Văn B.

- Chiều cao tính từ nền nhà:

+ Tính từ nền nhà đến dây nguội: 06,56m

+ Tính từ nên nhà đến dây pha bên trái: 09,70m

+ Tính từ nên nhà đến dây pha giữa: 09,77m

+ Tính từ nền nhà đến dây pha bên phải: 09,75m

- Chiều cao tính từ mái nhà:

+ Tính từ mái nhà đến dây nguội: 02,81m

+ Tính từ mái nhà đến dây pha bên trái: 05,30m

+ Tính từ mái nhà đến dây pha giữa: 05,25m

+ Tính từ mái nhà đến dây pha bên phải: 06,15m

Tính từ điểm cao nhất của nhà so với điểm thấp nhất của đường dây là 04,52m.

Đặc tính kỹ thuật của dây loại ACKP 50mm^2 ; dây nhôm, lõi thép, dây trần.

[2.3] Xét thấy, theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 14/2014/NĐ-

CP ngày 26 tháng 2 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện và được sửa đổi tại Nghị định 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ thì đối với đường dây trung thế điện áp đến 35kV thì khoảng cách từ bất kỳ bộ phận nào của nhà ở, công trình đến dây dẫn điện gần nhất khi dây ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn 3,0m. Đối chiếu kết quả thẩm định thì khoảng cách tính từ điểm cao nhất của nhà so với điểm thấp nhất của đường dây điện có khoảng cách là 04,52m là đảm bảo khoảng cách an toàn.

[3] Đối với yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại sức khỏe cho các nguyên đơn với số tiền 5.000.000 đồng/tháng x 240 tháng = 1.200.000.000 đồng. Thấy rằng, tại các biên bản lấy lời khai của các nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các nguyên đơn cho rằng sức khỏe của các nguyên đơn bình thường. Tuy nhiên các nguyên đơn sợ bị ảnh hưởng do đường dây điện dẫn ngang nhà của các nguyên đơn lâu dài làm cho các nguyên đơn hay bị mất ngủ, đau đầu sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ của các nguyên đơn, đồng thời các nguyên đơn sợ bị ảnh hưởng sức khỏe của con cháu về sau nên yêu cầu bị đơn bồi thường. Ngoài ra, các nguyên đơn cũng không yêu cầu giám định sức khỏe của các nguyên đơn. Như vậy, tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm sức khỏe của các nguyên đơn chưa bị xâm hại, thiệt hại của các nguyên đơn là chưa xảy ra. Nên chưa phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu Công ty Đ di dời dây điện đi ngang qua nhà ông, bà và yêu cầu Công ty Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông, bà với số tiền 5.000.000 đồng/tháng x 240 tháng = 1.200.000.000 đồng là có căn cứ.

[5] Từ những căn cứ như đã phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các nguyên đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo qui định.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các phần khác được nêu trong phần quyết định của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308, Khoản 1 Điều 148, Khoản 6 Điều 313 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các nguyên đơn Lưu Văn B và Nguyễn Thị H

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 21/2024/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ: Khoản 6, khoản 14 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 25 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu Công ty Đ di dời dây điện đi ngang qua nhà ông B, bà H và yêu cầu Công ty Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông B, bà H với số tiền 5.000.000 đồng/tháng x 240 tháng = 1.200.000.000 đồng.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.050.000 đồng các nguyên đơn phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà các nguyên đơn đã nộp là 1.500.000 đồng. Số tiền còn thừa là 450.000 đồng hoàn trả lại cho các nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các nguyên đơn ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với yêu cầu di dời đường dây điện là 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008990 ngày 27/6/2023 của Chi cục thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

4. Án phí phúc thẩm: Các nguyên đơn Lưu Văn B và Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng mà các nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005074 ngày 31/5/2024 và biên lai số 0005132 ngày 03/7/2024 của Chi cục thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, các nguyên đơn đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

5. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thành